Ngày soạn: 28/9/2024

**TIẾT 4: BÀI 2. BẢN ĐỒ MỘT SỐ LƯỚI KINH, VĨ TUYẾN.**

**PHƯƠNG HƯỚNG TRÊN BẢN ĐỒ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**:

- Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

- Xác định được phương hướng trên bản đồ

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí: - Xác định phương hướng trên bản đồ.So sánh sự khác nhau giữa các lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm: Thực hiện, tuyên truyền cho người thân về những giá trị mà bài học mang lại

- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Tôn trọng sự thật về hình dạng, phạm vi lãnh thổ của các quốc gia và vùng lãnh thổ..

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Quả Địa Cầu

- Một số bản đồ: Bản đồ TN Việt Nam, bản đồ khu vực Đông Nam Á.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi...

**III. PPDH/KTDH:**

- Dạy học nêu và giải quyết vấn đề, HĐ nhóm, trực quan, vấn đáp

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Cách thực hiện:**

**-** GV yêu cầu HS quan sát tình huống hội thoại giữa 2 bạn:

A: Quả Địa Cầu không phải là bản đồ

B: Quả Địa Cầu, đây là bản đồ.

 Câu trả lời của hai bạn đó, bạn nào đúng?

- HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận

- GV: nhận xét và dẫn vào bài mới

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Khái niệm bản đồ**

**a. Mục tiêu:** Nêu được khái niệm bản đồ

**b. Cách thực hiện.**

GV yêu cầu HS: Quan sát quả Địa cầu và bản đồ TN Việt Nam thảo luận những nội dung sau:

1. Em hãy cho biết quả Địa cầu và bản đồ có điểm gì giống và khác nhau.

2. Hãy nêu một số ví dụ cụ thề về vai trò của bản đồ trong học tập và đời sống

3. KN bản đồ.

HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS báo cáo kết quả và thảo luận

GV: Nhận xét, chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

- Quả Địa Cầu và bản đồ có điểm giống nhau và khác nhau:

+ Giống: đều là sự mô phỏng thu nhỏ một phần hay toàn bộ bề mặt trái đất theo một tỉ lệ nhất định

+ Khác: Quả địa cầu là mô phỏng theo dạng cầu giống Trái Đất thật của chúng ta do đó các kinh tuyến sẽ cắt nhau tại 2 điểm cực bắc và cực nam, còn các vĩ tuyến là các đường tròn đồng tâm. Bản đồ là hình vẽ thu nhỏ Trái Đất lên mặt phẳng trên cơ sở toán học, thể hiện các đối tượng địa lí bằng biểu tượng có các yếu tố bổ trợ, yếu tố nội dung.

- Vai trò của bản đồ trong học tập và đời sống: bản đồ để khai thác kiến thức môn

Lịch sử và Địa lí; bản đổ để xác định vị trí và tìm đường đi; bản đồ để dự báo và thể hiện các hiện tượng tự nhiên (bão, gió,...), bản đổ để tác chiến trong quân sự.

**- Bản đồ là hình vẽ thu nhỏ một phần hay toàn bộ bề mặt Trái Đất lên mặt phăng trên cơ sở toán học, trên đó các đối tượng địa lí được thể hiện bằng các kí hiệu bản đồ.**

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về Một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới**

**a. Mục đích:** HS biết các dạng biểu đồ tương ứng với nó là các đường kinh và vĩ tuyến

**b. Cách thực hiện.**

GV giới thiệu cho HS hiểu được rằng muốn có bản đồ phải trải qua các bước:

GV treo một số bản đồ thế giới lên bảng và dựa vào hình I1 trong SGK, yêu cầu HS: Quan sát hình 1, em hãy mô tả hình dạng lưới kinh, vĩ tuyến ở mỗi bản đồ

HS: Tiếp nhận nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS báo cáo kết quả, chia sẻ

GV: Nhận xét, chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**Một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới**

**- Bản đồ thế giới theo lưới chiếu hình nón): Kinh tuyến là những đoạn thẳng**

**đồng quy ở cực, vĩ tuyến là những cung tròn đồng tâm ở cực bản đồ thế giới theo lưới chiếu hình trụ đứng đồng góc - Mercator):**

**- Hệ thống kinh, vĩ tuyến đều là những đường thẳng song song và vuông góc với nhau**

**Hoạt động 2.3: Tìm hiểu về Phương hướng trên bản đồ**

**a. Mục đích:** HS biết các dạng biểu đồ tương ứng với nó là các đường kinh và vĩ tuyến

**b. Cách thực hiện.**

GV yêu cầu HS quan sát hình 2, cùng với đọc thông tin và trả lời câu hỏi: Dựa vào đâu để xác định được phương hướng trên bản đồ? Có những hướng chính nào?

- Dựa vào bản đồ Việt Nam trong Đông Nam Á ở trang 101, em hãy xác định hướng đi từ Hà Nội đến các địa điểm: Bàng Cốc, Ma-ni-la, Xin-ga-po.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS báo cáo kết quả và chia sẻ

GV: Đánh giá, chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**- Muốn xác định phương hướng trên bản đồ ta dựa vào các đường kinh, vĩ tuyến:**

**+ Đầu trên của các kinh tuyến chỉ hướng bắc, đẩu dưới chỉ hướng nam.**

**+ Đẩu bên trái của các vĩ tuyến chỉ hướng tây, đầu bên phải chỉ hướng đông**

**- Trên bản đồ không có hệ thống kinh, vĩ tuyến, ta dựa vào mũi tên chỉ hướng bắc, sau đó xác định các hướng khác.**

- Xác định phương hướng:

+ Hà Nội – Băng Cốc theo hướng Tây Nam

+ Hà Nội – Xin-ga-po theo hướng Nam

+ Hà Nội – Ma-ni-la theo hướng Đông Nam

**Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng**

**a. Mục đích:** HS biết vận dụng được KT đã học để trả lời những vấn đề có liên quan đến phương hướng trên bản đồ.

**b. Cách thực hiện.**

**BT1:**

GV yêu cầu HS quan sát trên BĐ khu vực Đông Nam Á, HĐCN 3’ thực hiện yêu cầu BT 1. Báo cáo kq bằng cách áo cáo trên bản đồ khu vực Đông Nam Á.

HS tiếp nhận nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Báo cáo kết quả, chia sẻ trên bản đồ khu vực Đông Nam Á

GV đánh giá, chuẩn xác KT

**- Phần đất liền nước ta giáp biển ở các hướng: đông, nam, tây nam.**

**BT2:**

GV: Yêu cầu HS quan sát bản đồ GV treo trên bảng (Địa lí TN Việt Nam) em hãy giới thiệu với các bạn về tấm bản đồ đó với các yêu cầu: Đó là bản đổ gì (tên bản đổ)? Bản đồ đó có hệ thống kinh, vĩ tuyến không? Nội dung bản đồ? Tấm bản đồ có ý nghĩa gì?,.

HS tiếp nhận nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Báo cáo kết quả, chia sẻ trên bản đồ khu vực Đông Nam Á

GV đánh giá, chuẩn xác kiến thức trên bản đồ.

- GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm thêm 1 số bản đồ khác và giới thiệu về bản đồ đó

**\* Hướng dẫn về nhà:**

- Học bài theo nội dung bài học

- Nghiên cứu trước bài 3. Tỉ lệ bản đồ. Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ

 **TỔ CM ĐÃ DUYỆT**

 **Trần Thị Thanh Tân**